

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản cát, cuội, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát xã Quý Lương của Công ty TNHH Quy hoạch Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 01/2026/QĐ-UBND ngày 02/01/2026 ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 2361/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước (nay là xã Quý Lương), tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 93/GP-UBND ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 2876/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 về việc điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản số 93/GP-UBND ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Tư vấn và Quy hoạch Thanh Hóa tại mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường xã Quý Lương,

tỉnh Thanh Hóa; số 3655/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản số 93/GP-UBND ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Tư vấn và Quy hoạch Thanh Hóa tại mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường xã Quý Lương, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 66/TTr-STNMT ngày 14/01/2026 và Công văn số 1751/SNNMT-ĐCKS ngày 02/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng cát, cuội, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát xã Quý Lương của Công ty TNHH Quy hoạch Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Quy hoạch Thanh Hóa.

- Địa chỉ: Nhà ông Trương Công Hữu, xóm 2, thôn Ngọc Sinh, xã Quý Lương, tỉnh Thanh Hoá.

- Mã số thuế: 2802825489.

2. Các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

a) Trữ lượng khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

- Cát đen dùng trong xây dựng: $Q_1 = 557.427 \text{ m}^3$.

- Cát vàng dùng trong xây dựng: $Q_2 = 237.366 \text{ m}^3$.

- Cuội, sỏi làm vật liệu xây dựng: $Q_3 = 142.033 \text{ m}^3$.

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

- $G_1 = G_m \times K_{qd} = 150.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,127 = 169.050 \text{ đồng/m}^3$ đối với cát đen.

- $G_2 = G_m \times K_{qd} = 250.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,127 = 281.750 \text{ đồng/m}^3$ đối với cát vàng.

- $G_3 = G_m \times K_{qd} = 168.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,29 = 216.720 \text{ đồng/m}^3$ đối với cuội, sỏi.

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

- $R_1 = 5,1\%$ đối với khoáng sản cát.

- $R_2 = 5\%$ đối với cuội, sỏi.

3. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

- Đối với cát đen:

$T_1 = Q_1 \times G_1 \times R_1 = 557.427 \text{ m}^3 \times 169.050 \text{ đồng/m}^3 \times 5,1\% = 4.805.884.752 \text{ đồng}$.

- Đối với cát vàng:

$T_2 = Q_2 \times G_2 \times R_1 = 273.366 \text{ m}^3 \times 281.750 \text{ đồng/m}^3 \times 5,1\% = 3.928.064.396 \text{ đồng}$.

- Đối với cuội, sỏi:

$$T_3 = Q_3 \times G_3 \times R_2 = 142.033 \text{ m}^3 \times 216.720 \text{ đồng/m}^3 \times 5\% = 1.539.069.588 \text{ đồng.}$$

Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$$T = T_1 + T_2 + T_3 = 10.273.018.735 \text{ đồng.}$$

(Bằng chữ: Mười tỷ, hai trăm bảy mươi ba triệu, không trăm mười tám nghìn bảy trăm ba mươi lăm đồng).

4. Tổng số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 20 lần.

5. Số tiền nộp hàng năm: $T_{\text{hn}} = 513.650.937 \text{ đồng/năm.}$

(Bằng chữ: Năm trăm mười ba triệu, sáu trăm năm mươi nghìn chín trăm ba mươi bảy đồng).

6. Thời gian nộp bắt đầu từ năm 2025 đến năm 2044 (20 lần nộp).

Thời hạn nộp tiền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan khác về tính chính xác, tuân thủ quy định pháp luật của nội dung thẩm định, số liệu báo cáo, kết quả rà soát và các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo quy định.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Quyết định này, quy định của pháp luật có liên quan; thực hiện rà soát, tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty TNHH Quy hoạch Thanh Hóa theo quy định, tuyệt đối không thất thoát tài sản nhà nước; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan liên quan về kết quả thực hiện.

2. Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Quy hoạch Thanh Hóa về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định; đồng thời, thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Công ty TNHH Quy hoạch Thanh Hóa thực hiện nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định; kê khai, báo cáo, thực hiện nghĩa vụ thuế, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với Nhà nước đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện; trường hợp khi có hướng dẫn, yêu cầu khác của các Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền hoặc trong quá trình thực hiện, nếu cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan có ý kiến về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản,

nghĩa vụ thuế, Công ty TNHH Quy hoạch Thanh Hóa phải chấp hành nộp bổ sung đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền thuế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Trưởng Thuế tỉnh Thanh Hoá, Chủ tịch UBND xã Quý Lương; Giám đốc Công ty TNHH Quy hoạch Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXDKH, KTTT_(ĐNV), QDTKTKS 25-1

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Hùng